

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THỊNH PHỐ H1 N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **100/2021/HS-ST**
Ngày: 25-6-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Phương
2. Ông Nguyễn Chu Thực

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng H1 - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Mai-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TH1nh phố H1 N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2021/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021, đối với:

Bị cáo Bùi Quang T, sinh năm 1970 tại H1 N; Hộ khẩu thường trú: Số 10, ngách 117/69 T1, phường T2, quận Đ; Chỗ ở: 01/239/3 phố ...; Nghề nghiệp: Không; Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Quang M (đã chết) và bà H1 Thị P (đã chết); Vợ: Cấn Thị N; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ tư; Danh chỉ bản số 73, Công an quận Tây Hồ lập ngày 05/3/2021.

Tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 72/2019/HSST ngày 24/4/2019 Tòa án nhân dân (TAND) quận Thanh Xuân, TP H1 N xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chấp H1nh xong hình phạt tù ngày 19/01/2020, đã nộp án phí, chưa được xóa án tích. *Tiền sự:* Không.

Nhân thân: Bản án số 331/HSST ngày 08/6/1993 TAND TP H1 N xử phạt 42 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Chấp H1nh xong hình phạt tù ngày 30/6/1996; Bản án số 73/HSST ngày 08/3/1997 TAND quận Ba Đình, TP H1 N xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Chấp H1nh xong hình phạt tù ngày 06/4/1999; Năm 1991 trộm cắp tài sản của công dân công an quận Ba Đình cảnh cáo, ngoài thời hiệu.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/02/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 công an TH1nh phố H1 N, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 Pt ngày 26/02/2021, tổ công tác công an Bưởi, quận Tây Hồ phối hợp với tổ công tác 141 công an TP H1 N đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba Lạc Long Quân-Vệ Hồ, phường Bưởi, quận Tây Hồ, H1 N phát hiện hai nam giới điều khiển xe máy BKS 19P1-135. có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe tiến H1nh kiểm tra H1nh chính. Qua kiểm tra xác định người điều khiển xe máy là Lê Trọng H (sinh năm 1972;

HKTT: 46 Tràng Tiền, phường TT, quận H, H1 N), người ngồi sau xác định là Bùi Quang T. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước T đang mặc có 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nhỏ (bọc ngoài giấy bạc) bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ, T khai nhận tinh thể màu trắng và viên nén hình tròn là ma túy của T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở công an phường Bưởi để giải quyết

Vật chứng thu giữ của Bùi Quang T:

- 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong có 01 viên nén màu đỏ hình tròn.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng số imei 354448067265028,

- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Quang T; Số tiền 360.000đồng.

Thu giữ của Lê Trọng H: 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki revo BKS 19P1-135.. số khung: 0157629, số máy E455-157628; số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone màu đen.

Tại kết luận giám định số 1874/KLGD-PC9 ngày 07/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - công an TP H1 N kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,814gam; 01 viên nén màu đỏ hình tròn bên trong gói giấy bạc là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,106gam.

Tại CQCSĐT T khai: Bản thân T là người nghiện ma túy, khoảng 13giờ 30Pt ngày 26/02/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy, T đi bộ từ nh1 ra khu vực Ngã Tư Sở, H1 N tìm và mua của một người đàn ông (T không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại) 400.000đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy T cất vào túi quần đang mặc và thuê xe ôm đến khu vực cầu Thăng Long để sử dụng. Khi đi đến ngã ba Lạc Long Quân-Vệ Hồ thuộc phường Bưởi, quận Tây Hồ thì bị kiểm tra bắt giữ.

Kết quả thử nước tiểu của T dương tính với ma túy Methamphetamine.

Kiểm tra điện thoại của T và H, không có tin nhắn liên quan đến ma túy.

Khám xét nơi ở của T không phát hiện thu giữ gì.

CQCSĐT đã dẫn giải T đến địa điểm T khai đã mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho T.

Đối với Lê Trọng H khai: H làm nghề lái xe ôm, ngày 26/02/2021 T đã thuê H chở xe ôm đến gần cầu Thăng Long. Việc T tàng trữ ma túy H không biết. Lời khai của H phù hợp với lời khai của T, CQĐT xác định không có căn cứ xử lý đối với H.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki revo BKS 19P1-135.. số khung: 0157629, số máy E455-157628 thu giữ Lê Trọng H, H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Cao Bá Quát, Ba Đình, H1 N khoảng hơn 03 năm trước với giá 3.000.000đồng và có giấy tờ xe. H đã làm mất giấy tờ. CQĐT xác M chủ sở hữu xe máy là anh Hoàng Văn G (SN 1993; trú tại khu 10 P Mỹ, Phù Ninh, P Thọ). Anh G khai năm 2018 anh có để xe máy ở chung cư gần nh1 thì bị mất trộm nhưng anh không trình báo. Ngày 21/5/2021, CQĐT ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra xử lý.

Đối với số tiền 500.000đồng, 01 điện thoại di động Iphone màu đen thu giữ của H, CQĐT xác định là tài sản cá nhân của H không liên quan đến H1nh vi phạm tội của T và đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho H, H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Quang T; Số tiền 360.000đồng thu giữ của T. T khai là tài sản của T do lao động mà có.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, T khai không biết họ tên, địa chỉ nên CQĐT không có căn cứ xác M làm rõ.

Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 11/6/2021 của VKSND quận Tây Hồ đã truy tố Bùi Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện VKSND quận Tây Hồ luận tội bị cáo: Sau khi phân tích vụ án kết luận Bùi Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết 326 về án lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy T bộ số ma túy thu giữ của bị cáo; Tịch thu sung quỹ NH1 nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng số imei 354448067265028, số tiền 360.000đồng; Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Quang T. Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo biết H1nh vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo sức khỏe yếu, còn có hai con nhỏ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về H1nh vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến H1nh tố tụng, người tiến H1nh tố tụng. Do đó các H1nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H1nh tố tụng, người tiến H1nh tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về N dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14 giờ 40 Pt ngày 26/02/2021 tại khu vực ngã ba Lạc Long Quân-Vệ Hồ, phường Bưởi, quận Tây Hồ, H1 N tổ công tác công an Bưởi, quận Tây Hồ phối hợp với tổ công tác 141 công an TH1nh phố H1 N đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Bùi Quang T đang có H1nh vi tàng trữ trái phép: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,814gam; 01 viên nén màu đỏ hình tròn bên trong gói giấy bạc là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,106gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Cáo trạng của VKSND quận Tây Hồ truy tố Bùi Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3] Về tính chất của H1nh vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

HĐXX xét thấy: H1nh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của NH1 nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác, bị cáo nhận thức được

tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Có 02 tiền án, đã được xóa án tích: Bản án số 331/HSST ngày 08/6/1993 TAND TP H1 N xử phạt 42 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Chấp H1nh xong hình phạt tù ngày 30/6/1996; Bản án số 73/HSST ngày 08/3/1997 TAND quận Ba Đình, TP H1 N xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Chấp H1nh xong hình phạt tù ngày 06/4/1999; Có 01 tiền sự, ngoài thời hiệu: Năm 1991 trộm cắp tài sản của công dân công an quận Ba Đình cảnh cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, bản án số 72/HSST ngày 24/4/2019 TAND quận Thanh Xuân, TP H1 N xử phạt Bùi Quang T 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Chấp H1nh xong hình phạt tù ngày 19/01/2020, đã nộp án phí, chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tH1nh khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy T bộ số ma túy thu giữ của bị cáo, Tịch thu sung quỹ nH1 nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 360.000đồng; Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Quang T.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Các Điều 106, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Bùi Quang T 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2021.

Xử lý vật chứng (hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi H1nh án dân sự quận Tây Hồ và Kho bạc nH1 nước quận Tây Hồ: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2021; Lệnh thanh toán tiền mặt ngày 21/5/2021 Ngân H1ng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam-Chi nhánh Tây Hồ):

Tịch thu tiêu hủy T bộ số ma túy thu giữ của bị cáo trong: 01 phong bì niêm phong được dán kín có chữ ký của Bùi Quang T, giám định viên và đóng dấu của Cơ quan điều tra.

Tịch thu sung quỹ nH1 nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng, đã qua sử dụng số imei 354448067265028; Số tiền 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi H1nh án quận Tây hồ mở tại Kho bạc nH1 nước quận Tây Hồ).

Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Bùi Quang T.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CA quận Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa